

Số:482 /BC-UBND

Phượng Tiến, ngày 16 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 9 tháng năm 2026
(Số liệu báo cáo từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/9/2026)

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Thông tư số 06/2025/TT-TTCP ngày 29/9/2025 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tiêu cực; Công văn số 4278/TTR-NV2 ngày 08/9/2026 của Thanh tra tỉnh Thái Nguyên về việc đôn đốc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực 9 tháng năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Phượng Tiến báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của địa phương

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

UBND xã Phượng Tiến thực hiện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, nghị định, chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, đề án, kế hoạch của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cụ thể: Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện và xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ tư của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về: “Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hoá”; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/04/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp

trong giải quyết công việc, đề án số 01-ĐA/TU ngày 23/3/2021 của Tỉnh uỷ Thái Nguyên về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng giai đoạn 2021-2025; hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Hướng dẫn số 63 -HD/BCĐTW ngày 28/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống lãng phí; Chỉ thị số 42 -CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước; Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Thông báo số 205-TB/VPTW ngày 27/05/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Nội chính Trung ương; Nghị quyết số 193/NQ-CP ngày 27/6/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 189 -QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý sử dụng tài chính, tài sản công; Công điện số 111/CĐ -TTg ngày 17/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thủ tục hành chính, chuyển đổi số giai đoạn đầu vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Trong kỳ báo cáo UBND xã đã ban hành 32 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo như ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 30/12/2025 kế hoạch cải cách hành chính xã Phượng Tiến năm 2026, Công văn số 138/UBND-VP ngày 27/01/2026 V/v hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Quyết Định số 02/QĐ-TTPVHCC ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 03/QĐ-KT ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Phòng Kinh tế xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 03/QĐ-VP ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại văn phòng HĐND&UBND xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 03/QĐ-TTĐVTH ngày 05/01/2026 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 02/QĐ-VHXXH ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Phòng văn hoá xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 01/QĐ-VHXXH ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Phòng văn hoá xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 02/QĐ-VP ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Văn phòng HĐND& UBND xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 04/QĐ-TTPVHCC ngày 06/01/2026 về việc Ban

hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã Phụng Tiến năm 2026, Quyết Định số 02/QĐ-TTĐVTH ngày 05/01/2026 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Phụng Tiến năm 2026, Quyết Định số 05/QĐ-KT ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Phòng kinh tế xã Phụng Tiến năm 2026. Công văn bầu cử số 251/UBND-VP ngày 03/03/2026 về việc Tuyên truyền pháp luật về công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XXI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

b) Công tác triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN, TC và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

UBND xã đã xây dựng kế hoạch lộ trình cụ thể nhằm triển khai Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 theo đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên.

Phân công trách nhiệm rõ ràng cho các Phòng, ban chuyên môn trong việc thực hiện các thông báo kết luận tại các Phiên họp, Cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

c) Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức đa dạng hóa các hình thức phổ biến như tổ chức hội nghị trực tiếp, lồng ghép vào các cuộc họp cơ quan, các buổi sinh hoạt chi bộ định kỳ, đăng tải bài viết trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

d) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Thường xuyên rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý điều hành thuộc thẩm quyền ban hành trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã. Kết quả trong kỳ báo cáo địa phương không có văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

đ) Kết quả hoạt động thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra. Trong kỳ báo cáo không phát sinh các nội dung trên.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động.

UBND xã đã thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch, chủ động công khai minh bạch về tổ chức và hoạt động theo các nguyên tắc, nội dung, hình thức, trình tự, thẩm quyền quy định tại Luật phòng, chống tham nhũng và các quy định pháp luật có liên quan. Công khai trong lĩnh vực đầu tư, tài chính, tiếp công dân, kê khai tài sản, thu nhập...; qua kiểm tra chưa phát hiện các trường hợp bị vi phạm.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

UBND xã thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước đúng theo Nghị định số 75/2026/NĐ-CP ngày 16/3/2026, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, chủ động thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới và thực hiện công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong phạm vi chức năng quản lý được giao; quản lý chặt chẽ hoạt động chi ngân sách nhà nước, chi đầu tư xây dựng thực hiện triệt để tiết kiệm, cắt giảm tối đa các khoản chi phí không cần thiết, đồng thời quán triệt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Chỉ đạo các phòng, ban, ngành Ban hành các Quyết định quản lý và sử dụng tài sản công của cơ quan theo đúng quy định.

Thực hiện các Quyết định của Thủ Tướng Chính phủ, Thông tư số 01/2021/TT-TTCT ngày 11/03/2021 của Tổng Thanh tra chính phủ quy định Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức trong ngành Thanh tra, và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân; các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đã thực hiện sửa đổi, bổ sung quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ; niêm yết công khai tại trụ sở đơn vị để thực hiện và tạo thuận lợi cho công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán bộ công chức, viên chức.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng văn hóa liêm chính, ngăn chặn tình trạng "tham nhũng vặt".

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ quyền hạn.

UBND xã thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Trong kỳ báo cáo UBND xã không có trường hợp nào phải luân chuyển theo quy định.

đ) Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tầm nhìn đến năm 2045, cùng với Nghị quyết số 03/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 nhằm triển khai các nhiệm vụ này tại địa phương. UBND xã đã xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai các biện pháp ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ của cơ quan.

UBND xã thực hiện ban hành các Kế hoạch cải cách hành chính và các Kế hoạch về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công vụ và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn xã.

Việc áp dụng khoa học, công nghệ tại xã được cán bộ, công chức thực hiện thường xuyên, liên tục trong quá trình giải quyết công việc thông qua hộp thư điện tử công vụ và các phần mềm dùng chung trên Trang Thông tin điều hành. Đã kịp thời thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo cơ quan, đảm bảo công tác trao đổi thông tin, tài liệu qua mạng và quản lý văn bản dễ dàng, thuận tiện, tiết kiệm thời gian và chi phí. Bên cạnh đó UBND xã thường xuyên cập nhật, đăng tải các thông tin, văn bản ban hành liên quan đến công tác PCTN cũng như các văn bản pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị lên trang thông tin điện tử của xã nhằm cung cấp thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Luật Tiếp cận thông tin năm 2016. UBND xã tiếp tục duy trì, vận hành có hiệu quả hoạt động của Trung tâm hành chính công, đảm bảo kết nối hoạt động thông suốt của hệ thống thông tin giải quyết các thủ tục hành chính với cổng thông tin điện tử tỉnh, quốc gia và Bộ Tư pháp; nâng cao chất lượng phục vụ, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. UBND xã đã triển khai thanh toán không dùng tiền mặt thanh toán các khoản như chi lương, phụ cấp, các khoản chi có tính chất thường xuyên cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động qua hệ thống thanh toán liên ngân hàng theo quy định.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND xã tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của đối tượng là cán bộ lãnh đạo UBND xã, cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, đối tượng thuộc diện phải kê khai thu nhập theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP. Trong kỳ báo cáo, UBND xã không có trường hợp nào phải thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Kết quả công tác phát hiện xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:

Tính đến thời điểm báo cáo, không phát hiện trường hợp vi phạm tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Trong kỳ báo cáo không phát hiện trường hợp có dấu hiệu vi phạm tham nhũng, tiêu cực qua công tác thanh tra, kiểm toán.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong kỳ báo cáo không phát hiện hành vi tham nhũng qua xem xét phản ánh và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không có

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không có

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Trong kỳ báo cáo không phát sinh nội dung trên.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về PCTN, LP, TC đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức đa dạng như tổ chức hội nghị, sinh hoạt chính trị, truyền thanh, pa nô, khẩu hiệu, tài liệu hướng dẫn, Cổng Thông tin điện tử...; nội dung tuyên truyền bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trọng tâm là Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức cũng như của nhân dân về PCTN, LP, TC. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan truyền thông tại xã đã tích cực phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, đồng thời đưa tin khách quan, minh bạch về những kết quả đạt được cũng như những khó khăn, vướng mắc, qua đó động viên cộng đồng cùng tham gia PCTN, LP, TC.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không có

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

Lãnh đạo UBND xã thường xuyên quan tâm và chú trọng đến công tác PCTN, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong việc chỉ đạo và điều hành; đẩy mạnh đồng bộ các giải pháp, lấy ngăn ngừa làm chính, qua đó đã đạt được những kết quả nhất định, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của từng cán bộ, công chức và viên chức. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được tăng cường góp phần tích cực trong công tác PCTN; hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước được nâng cao. Nhìn chung, cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật nói chung và pháp luật PCTN nói riêng, không để xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín, ảnh hưởng đến lòng tin của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

2. Dự báo tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Trong thời gian tới, tình hình tham nhũng, tiêu cực vẫn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, mặc dù công tác phòng, chống tham nhũng đã được tăng cường và đạt nhiều kết quả tích cực. Vẫn có nguy cơ phát sinh các vụ việc với tính chất tinh vi, phức tạp. Các lĩnh vực, nhóm hành vi dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực cần tập trung phòng ngừa, phát hiện và xử lý gồm: Quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; Đầu tư xây dựng cơ bản, đấu thầu...

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Ưu điểm:

Công tác PCTN, LP, TC thời gian qua đã được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt, khách quan, minh bạch; qua đó đạt được những kết quả tích cực, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Việc hoàn thiện thể chế, chính sách, tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, giám sát cũng được thực hiện thường xuyên, kịp thời, giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức cũng như của nhân dân về PCTN, LP, TC.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

Trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc, cụ thể như sau:

Chưa có cán bộ chuyên trách phụ trách công tác phòng chống tham nhũng cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều công việc nên ảnh hưởng đến chất lượng công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, kinh phí phục vụ công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn tại địa phương, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế.

3. Nguyên nhân:

*** Nguyên nhân khách quan:**

Kinh phí chưa được quan tâm, bổ sung đầy đủ, chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ, ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm.

Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân chưa cao, chưa thật sự chủ động, tích cực, từ đó làm giảm hiệu quả, sức răn đe, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

*** Nguyên nhân chủ quan**

Việc kiểm tra, giám sát đôi lúc chưa thường xuyên, chưa triệt để; chưa phát huy được vai trò, sức mạnh của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

Tiếp tục tham mưu UBND xã triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, cải cách tư pháp và cải cách hành chính theo chỉ đạo của cấp trên và kế hoạch công tác năm 2026.

Thực hiện kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán, đảm bảo xử lý triệt để các sai phạm đã phát hiện.

Tham mưu tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật theo hướng trọng tâm, thiết thực; tiếp tục phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý, đảm bảo quyền lợi pháp lý cho người dân, đặc biệt là nhóm yếu thế.

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với công tác nội chính; chủ động nắm bắt, phân tích, dự báo sát những diễn biến về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội để đưa ra các biện pháp xử lý kịp thời, phù hợp, bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương.

Theo dõi, tổng hợp tình hình thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn; kịp thời phát hiện các khó khăn, vướng mắc để kiến nghị xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ.

Đôn đốc phòng ban chuyên môn thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, thống kê, cập nhật thông tin dữ liệu hộ tịch, công tác tư pháp, công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ; nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư, không để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện phức tạp kéo dài.

Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ, nhất là ở những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; chủ động phát hiện và xử lý nghiêm các biểu hiện những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân.

2. Kiến nghị, đề xuất

Điều chỉnh, bổ sung các chế tài pháp lý, từ xử lý kỷ luật, xử lý hành chính cho đến xử lý hình sự, bảo đảm tính nghiêm khắc và đủ sức răn đe hơn nữa đối với các vi phạm. Bổ sung chặt chẽ quy định nhằm ngăn chặn việc tẩu tán, bảo đảm cho việc thu hồi, tịch thu tài sản do tham nhũng.

Đề nghị tiếp tục quan tâm bố trí nguồn lực, kinh phí và hỗ trợ chuyên môn để triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng ở cơ sở.

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 9 tháng năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2026 của UBND xã Phụng Tiến./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng Ủy xã;
- Thường trực HĐND xã
- Lãnh Đạo UBND xã;
- Thường trực MTTQ xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Hùng